**Bản góp ý về phương án đề xuất cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh**

Người viết : Luật sư/giám đốc pháp chế Nguyễn Kim Dung

Apollo Vietnam và Đại học Anh quốc Vietnam

Thành viên Nhóm Công tác Giáo dục & Đào tạo, Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam

1. **Chủ trương cắt giảm điều kiện kinh doanh**
   1. Bỏ những thủ tục không cần thiết
   2. Tạo điều kiện cho nhà đầu tư
   3. Tạo hành lang thông thoáng cho các cơ sở giáo dục phát triển
2. **Kiến nghị** 
   1. **Cắt giảm thủ tục cấp phép song hành cùng với cắt giảm đkkd :**

Việc cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện đầu tư kinh doanh thực sự là mong mỏi hàng ngày hàng giờ của các nhà đầu tư trong lĩnh vực giáo dục, tuy nhiên, bên cạnh việc đơn giản hoá, cắt giảm điều kiện kinh doanh, đề nghị Bộ giáo dục xem xét ĐƠN GIẢN HOÁ THỦ TỤC CẤP PHÉP. Mục tiêu của việc cắt giảm đkkd như đề cập là để tạo hành lang pháp lý thông thoáng cho nhà đầu tư, tuy nhiên, căt giảm đkkd mà không cắt giảm thủ tục hành chính song hành thì hiệu quả cắt giảm đkkd sẽ không cao. Thậm chí đôi lúc vì thủ tục quy định trong luật và văn bản dưới luật dẫn tới ý định tạo điều kiện thông thoáng cho nhà đầu tư không còn hiệu quả.

* 1. **Thống nhất cách hiểu và áp dụng các điều kiện đầu tư kinh doanh :**

Để việc cắt giảm điều kiện kinh doanh thực sự hữu ích trong thực tế, đề xuất bộ giáo dục có các phương án giám sát việc áp dụng luật đối với các đơn vị, sở ngành được giao cấp phép. Việc các cơ quan cấp phép áp dụng luật không đồng nhất cũng là một trong các rào cản cản trở hoạt đông kinh doanh.

* 1. **Đề xuất cắt giảm thêm :**

Bên cạnh 110 điều kiện kinh doanh đã được Bộ giáo dục rà soát cắt giảm, đề xuất bộ xem xét cắt giảm thêm các điều kiện kinh doanh và thủ tục cấp phép như sau :

Bảng đề xuất gồm 2 phần (phần 1 : Nghi đinh 46/2017, phần 2 : nghi đinh 73/2012)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **I. Điều kiện, thủ tục đầu tư kinh doanh theo nghi đinh 46/2017** | **Điều, khoản, điểm cắt giảm theo nghi định 46** | **Lý do đề xuất cắt giảm** |
| 1 | **Điều 90. Thủ tục để trường đại học hoạt động đào tạo**  1. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo có thẩm quyền cho phép trường đại học hoạt động đào tạo.  2. Hồ sơ gồm:  a) Tờ trình đề nghị cho phép hoạt động đào tạo;  b) Báo cáo tình hình thực hiện cam kết theo Đề án thành lập trường;  c) Chương trình đào tạo;  d) Thuyết minh các điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo:  - Danh sách trích ngang cán bộ giảng viên cơ hữu và cán bộ quản lý ~~có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;~~  - Thống kê cơ sở vật chất phục vụ đào tạo chung toàn trường, số lượng và diện tích giảng đường, thư viện, phòng thí nghiệm, các loại máy móc thiết bị, giáo trình, tài liệu, sách phục vụ hoạt động giáo dục ~~có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;~~  - Dự kiến chỉ tiêu và kế hoạch tuyển sinh. | Mục d khoản 2 điều 90 nghị đinh 46 | Bỏ một phấn mục d “có xác nhận của UBND cấp tỉnh” về danh sách giáo viên và thống kê cơ sở vật chất. Quy định này tạo thêm thủ tục hành chính vì UBND cần một thủ tục Uỷ quyền cho sở giáo duc đào tạo, để UBND Uỷ quyền thì trường phải có văn bản đề nghị. Trong khi vụ chức năng của Bộ giáo dục vẫn thẩm tra 2 hạng mục này. Như vậy là thủ tục trùng thủ tục.  Đề xuất việc thẩm tra nên một đầu mối. |
|  | **II. Điều kiện, thủ tục đầu tư kinh doanh theo nghi đinh 73/2012/ND-CP** | **Điều, khoản, điểm cắt giảm** | **Lý do đề xuất cắt giảm** |
| 2 | **MỤC 2. ĐIỀU KIỆN LIÊN KẾT ĐÀO TẠO**  **Điều 10. Đội ngũ nhà giáo**  3. Giáo viên, giảng viên là người nước ngoài giảng dạy tại các chương trình liên kết đào tạo ít nhất phải có năm năm kinh nghiệm trong cùng lĩnh vực giảng dạy. | Điều 10, k3, mục d NĐ 73/2012 | Bỏ điều kiện giáo viên ngoại ngữ dạy tại trường đại học phải có 5 năm kinh nghiệm. |
| 3 | **Điều 26. Quy trình cho phép thành lập**  1. Việc cho phép thành lập cơ sở giáo dục quy định tại Điều 21 của Nghị định này (trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều này) thực hiện theo quy trình sau:  a) Cấp Giấy chứng nhận đầu tư;  b) Quyết định cho phép thành lập cơ sở giáo dục;  c) Cấp Giấy phép hoạt động giáo dục. | Điều 26 NĐ73 | Đề nghị bỏ điều kiện xin cấp giấy phep thành lập đối với cơ sở đào tạo ngắn hạn |
| 4 | **Điều 24. Tiếp nhận học sinh Việt Nam**  1. Cơ sở giáo dục phổ thông quy định tại Khoản 3 Điều 21 của Nghị định này được phép tiếp nhận học sinh Việt Nam, nhưng số học sinh Việt Nam ở trường tiểu học và trung học cơ sở không quá 10% tổng số học sinh của trường, ở trường trung học phổ thông không quá 20% tổng số học sinh của trường. | Điều 24, k1, Nghị định 73/2012 | Bỏ điều kiện hạn chế mức phần trăm tiếp nhận học sinh việt nam vào học tại cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đtnn. |
| 5 | **Điều 37. Hồ sơ đề nghị cho phép thành lập**  1. Đối với cơ sở giáo dục theo quy định về thủ tục tại Khoản 1 Điều 26 của Nghị định này, hồ sơ gồm:  a) Văn bản đề nghị cho phép thành lập cơ sở giáo dục;  b) Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đầu tư;  c) Đề án chi tiết thành lập cơ sở giáo dục, trong đó xác định rõ:  Tên gọi của cơ sở giáo dục; mục tiêu, nhiệm vụ giáo dục; phạm vi hoạt động giáo dục; văn bằng, chứng chỉ sẽ cấp; dự kiến cơ cấu bộ máy tổ chức, quản lý, điều hành;  Dự kiến cụ thể kế hoạch xây dựng, phát triển và quy mô đào tạo của cơ sở giáo dục trong từng giai đoạn, trong đó làm rõ khả năng đáp ứng các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị; chương trình giáo dục; ~~đội ngũ nhà giáo phù hợp với quy định tại các Điều 29, 30, 31 của Nghị định này.~~ | Điều 37 k1 nghi địn 73/2012 | Đề xuất cắt giảm điều kiện về phải có ĐẦY ĐỦ HỒ SƠ CỦA GIÁO VIÊN khi xin cấp giấy phép thanh lập. Tại giai đoạn cấp giấy phép thành lập, nhà đầu tư chưa hoạt động thì không thể có đủ danh sách giáo viên với giấy phép lao động, hợp đồng lao động đã ký. Lúc này nhà đầu tư chưa đi vào hoạt động nen không thể ký hợp đồng lao động hay xin cấp giấy phép vì chưa biết khi nào đươc cấp giấy phép hoạt động. |